

Số: /QĐ-HĐSK

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Sáng kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định công tác thi đua, khen thưởng ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-BVHTTDL ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập Hội đồng Sáng kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Sáng kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3491/QĐ-HĐTĐKT ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Hội đồng Sáng kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Thành viên Hội đồng Sáng kiến;
- Lưu: VT, TCCB, NH.15.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

BỘ TRƯỞNG
Nguyễn Văn Hùng

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Sáng kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐSK ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Hội đồng Sáng kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Điều 1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng Sáng kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây viết tắt là Hội đồng) có chức năng tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, tổ chức đánh giá, xét duyệt các sáng kiến được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, trong toàn quốc hoặc đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, trong toàn quốc để làm căn cứ bình xét, đề nghị tặng các danh hiệu: “Chiến sĩ thi cấp Bộ” hoặc “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hoặc các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho cá nhân thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Tham mưu cho Bộ trưởng tổ chức phiên họp để đánh giá, xét duyệt các sáng kiến của cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.
2. Thực hiện việc xem xét, đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, trong toàn quốc của các sáng kiến hoặc đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ bằng hình thức bỏ phiếu.
3. Công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong bộ, trong toàn quốc của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong bộ, trong toàn quốc của đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đối với những trường hợp đủ điều kiện.
4. Thông báo bằng văn bản đến Hội đồng cấp cơ sở về kết quả họp của Hội đồng.
5. Hoàn thiện hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây viết tắt là Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ) để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” hoặc “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hoặc các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho cá nhân thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng:

- a) Tổ chức và chỉ đạo các hoạt động của Hội đồng; quyết định triệu tập các cuộc họp Hội đồng; chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng;
- b) Ký ban hành Biên bản họp của Hội đồng;
- c) Thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng;
- d) Ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực của Hội đồng ký văn bản có liên quan đến hoạt động của Hội đồng;

2. Nhiệm vụ của các Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Phó Chủ tịch Thường trực của Hội đồng: Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về hoạt động của cơ quan thường trực Hội đồng; thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản liên quan đến hoạt động của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Giúp Chủ tịch Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của các sáng kiến; đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đưa ra thảo luận tại Hội đồng.

c) Các Phó Chủ tịch Hội đồng được sử dụng bộ máy của đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng giao.

3. Các Ủy viên Hội đồng:

a) Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng triệu tập. Trường hợp vắng mặt không tham dự được thì ủy viên Hội đồng phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và có ý kiến về các nội dung của cuộc họp, gửi phiếu bầu cho cơ quan thường trực Hội đồng để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng;

b) Nghiên cứu tài liệu để tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá theo chuyên môn, lĩnh vực công tác do cơ quan, đơn vị phụ trách về những nội dung đưa ra thảo luận tại Hội đồng;

c) Được trình bày, đề xuất và bảo lưu ý kiến của mình tại cuộc họp của Hội đồng; xem xét, đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong bộ, trong toàn quốc của các sáng kiến hoặc đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ bằng hình thức bỏ phiếu;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;

đ) Các Ủy viên Hội đồng được sử dụng bộ máy của đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực Hội đồng

1. Tiếp nhận hồ sơ, phân loại, tổng hợp, rà soát và thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của các cá nhân do cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đề nghị.
2. Chuẩn bị nội dung, gửi tài liệu đến các thành viên Hội đồng trước 03 ngày làm việc.
3. Tổ Thư ký làm nhiệm vụ giúp việc cho Hội đồng; ghi biên bản các phiên họp của Hội đồng và các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.
4. Báo cáo kết quả tiếp nhận, thẩm định hồ sơ tại phiên họp của Hội đồng.
5. Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng; tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng về kết quả phiên họp, hoàn thiện hồ sơ đủ điều kiện trình Bộ trưởng ký Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, trong toàn quốc của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của các cá nhân theo quy định hiện hành.
6. Thông báo bằng văn bản đến Hội đồng cấp cơ sở về kết quả họp của Hội đồng.
7. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân (nếu có), báo cáo Chủ tịch Hội đồng.
8. Đảm bảo các điều kiện làm việc của Hội đồng.

Chương III

SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 5. Sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận để xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (gọi chung là sáng kiến) được quy định cụ thể tại Điều 3 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP được Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định công nhận.
2. Đề tài khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu, kết quả nghiên cứu được áp dụng trong thực tiễn.

3. Tiến bộ kỹ thuật, công nghệ đã được công nhận theo quy định của pháp luật hoặc đã được cấp bằng độc quyền sáng chế; các Giải thưởng thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đạt giải trong nước, khu vực và quốc tế; sản phẩm đã được ứng dụng trong thực tiễn, sản xuất.

4. Một số quy định cụ thể khi xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong bộ, trong toàn quốc của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong bộ, trong toàn quốc của đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ gồm:

a) Đối với đề tài khoa học và công nghệ: Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: đối tượng được công nhận là “Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ là Thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ” (thành viên chính tham gia thực hiện).

b) Đối với sáng kiến:

- Sáng kiến là giải pháp quản lý:

+ Đối với việc xây dựng Luật: Đối tượng xét là người chủ trì hoặc thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập tham gia xây dựng ít nhất 01 nội dung (trong báo cáo ghi rõ nội dung cá nhân tham gia);

+ Đối với việc xây dựng Nghị định, Thông tư: Đối tượng xét là người chủ trì hoặc thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập tham gia xây dựng ít nhất 01 nội dung (trong báo cáo ghi rõ nội dung cá nhân tham gia);

+ Đối với việc xây dựng Chương trình, Đề án, Dự án, Kế hoạch của Bộ, ngành (Kế hoạch năm, trung hạn, dài hạn): Đối tượng xét là người chủ trì và 01 người trực tiếp xây dựng Chương trình, Kế hoạch;

+ Đối với việc xây dựng Hiệp định, Hiệp ước, Điều ước quốc tế...: Đối tượng xét là người Chủ trì và 01 người trực tiếp xây dựng;

+ Đối với phương pháp tổ chức công việc (bố trí nhân lực, máy móc...): Đối tượng xét là 01 người trực tiếp tham mưu;

+ Đối với phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc: Đối tượng xét 01 người trực tiếp thực hiện.

- Sáng kiến là giải pháp tác nghiệp:

+ Đối với việc xây dựng biên soạn sách giáo khoa/sổ tay hướng dẫn/mô hình giảng dạy: Đối tượng xét là người chủ trì/chủ biên và người trực tiếp soạn thảo sách giáo khoa/sổ tay hướng dẫn/mô hình giảng dạy... Sách giáo khoa đã được xuất bản; sổ tay hướng dẫn, mô hình giảng dạy đã được Hội đồng nghiệm

thu và đưa vào giảng dạy, sử dụng chính thức (sổ tay) hoặc đoạt giải thưởng Nhất, Nhì, Ba (A, B, C) cấp bộ, tỉnh, toàn quốc, khu vực;

+ Đối với xây dựng, biên soạn sách tham khảo: Đối tượng xét là chủ biên soạn sách;

+ Đối với công tác giảng dạy: Đối tượng xét là giảng viên, giáo viên giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện trực tiếp được 01 người học, nhóm người học, vận động viên đoạt giải thưởng Vàng, Bạc, Đồng (Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C) giải thưởng kỹ năng nghề trong các kỳ thi quốc tế do các bộ, ban, ngành quản lý quyết định cử người học tham gia; hoặc giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện trực tiếp được 02 người học, nhóm người học, vận động viên đoạt giải thưởng Vàng, Bạc, Đồng (Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C) trong các kỳ thi quốc gia do các bộ, ban, ngành quản lý tổ chức; hoặc là giảng viên hướng dẫn, đồng hướng dẫn trực tiếp 04 công trình nghiên cứu khoa học của người học, nhóm người học, vận động viên đoạt giải thưởng Vàng, Bạc, Đồng (Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C) hoặc giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học, “Tài năng khoa học trẻ”, “Tuổi trẻ sáng tạo” cấp bộ;

+ Đối với sáng tác tiết mục, tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật: Đối tượng xét là tác giả của 01 tiết mục hoặc tác phẩm đoạt giải thưởng Vàng, Bạc, Đồng (Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C) tại các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc và triển lãm về văn học - nghệ thuật cấp quốc gia do bộ, ngành, hội văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương tổ chức; các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật quốc tế có uy tín; hoặc sáng tác 01 tượng đài, phù điêu, tranh hoành tráng được chọn sử dụng ở những công trình lớn của quốc gia, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

+ Đối với đạo diễn của tác phẩm: Đối tượng xét là đạo diễn của chương trình, vở diễn đoạt giải thưởng Vàng, Bạc, Đồng (Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C) tại các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc và triển lãm về văn học - nghệ thuật cấp quốc gia do bộ, ngành, hội văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương tổ chức hoặc các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật quốc tế có uy tín;

+ Đối với nghệ sĩ biểu diễn: Đối tượng xét là cá nhân đoạt giải thưởng Vàng, Bạc, Đồng (Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C) tại các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc và triển lãm về văn học - nghệ thuật cấp quốc gia do bộ, ngành, hội văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương tổ chức hoặc các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật quốc tế có uy tín;

+ Cá nhân đoạt giải thưởng Vàng, Bạc, Đồng (Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C) tại các cuộc thi chuyên ngành do các bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương tổ chức.

- Sáng kiến là các giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật: Đối tượng xét là người chủ trì và người trực tiếp tham gia thực hiện (trong báo cáo nêu rõ vai trò của người trực tiếp tham gia).

Chương IV

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Chế độ họp của Hội đồng

1. Hội đồng tổ chức họp 02 lần/năm, trước khi tổ chức phiên họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét khen danh hiệu “Chiến sĩ thi cấp Bộ” hoặc “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hoặc các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho cá nhân.

2. Chủ tịch Hội đồng đề nghị cơ quan thường trực Hội đồng mời đại diện các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tham dự các phiên họp của Hội đồng (nếu cần). Đại diện được mời dự có quyền phát biểu, thảo luận nhưng không có quyền tham gia biểu quyết, bỏ phiếu.

Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể và thực hiện nguyên tắc công khai, dân chủ, biểu quyết theo đa số của các thành viên Hội đồng.

2. Hội đồng tổ chức phiên họp khi có ít nhất 75% tổng số thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

3. Không xét hồ sơ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

4. Hội đồng họp xét và bỏ phiếu kín. Trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt thì cơ quan thường trực Hội đồng lấy ý kiến bằng văn bản để tổng hợp kết quả chung và được thể hiện trong biên bản họp Hội đồng.

Điều 8. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng được sử dụng con dấu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho hoạt động của Hội đồng.

2. Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 9. Quy định về tỷ lệ phiếu bầu

Hồ sơ đạt từ 2/3 số phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng trở lên mới đủ điều kiện trình Bộ trưởng ký Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của các cá nhân.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Hội đồng và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm cho ý kiến khi cơ quan thường trực Hội đồng có văn bản đề nghị.

3. Những nội dung không quy định trong Quy chế này thì áp dụng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và các lĩnh vực khác có liên quan.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, thành viên Hội đồng, các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Cơ quan thường trực Hội đồng (Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, tham mưu trình Bộ trưởng - Chủ tịch Hội đồng xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.